TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH O** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2023/QĐCNTTLH	*Th O, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 81; 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị B và anh Trương Văn Đ.

Sau khi nghiên cứu khởi kiện đề ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn và biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Thị B,** sinh năm 1989

Hiện trú tại: Thôn Kỳ Thủy, xã H, huyện Th O, TP. Hà Nội.

Và anh **Trương Văn Đ,** sinh năm 1988

HKTT: Thôn Kỳ Thủy, xã H, huyện Th O, TP. Hà Nội

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án .

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 26 ngày 26/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Th O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 5 năm 2023 cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị B và anh Trương Văn Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Vợ chồng có hai con chung Trương Kim G, sinh ngày 23/12/2012 và cháu Trương Việt A, sinh ngày 28/10/2014. Chị B và anh Đ thống nhất để chị B nuôi hai cháu đến năm các cháu đủ 18 tuổi, anh Đ đóng góp nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/ tháng/2 cháu, kể từ tháng 5 năm 2023 hoặc khi các đương sự có yêu cầu mới, anh Đ có quyền chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung:* chị B và anh Đ khai không có và yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ:* Không có và yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công sức:* Không có.

- *Về các vấn đề khác:* Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thắng